

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29-8-2019
V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Na.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tảo;
2. Ông Trần Văn Dân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 309/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/QĐXX-ST ngày 14 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996;

Cư trú tại: Tổ 6, ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Châu Tấn T, sinh năm 1992;

Cư trú tại: Tổ 6, ấp H, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 6 năm 2019 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh T tự nguyện chung sống vợ chồng vào tháng 10 năm 2018 không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng lúc đầu hạnh phúc, từ

tháng 3 năm 2019 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chị và anh T không hợp nhau về tính cách, dẫn đến vợ chồng cự cãi với nhau thường xuyên. Chị và anh T sống ly thân với nhau từ tháng 5 năm 2019, nay chị yêu cầu được ly hôn với anh T;

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị và anh T không có con chung;

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 06 tháng 8 năm 2019 và các lời khai tại Tòa án bị đơn anh Châu Tấn T trình bày:

- Về hôn nhân: Anh đồng ý với lời trình bày của chị H về quá trình chung sống vợ chồng. Nay chị H yêu cầu ly hôn anh đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị H;

- Về con chung: Anh và chị H không có con chung;

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh T không yêu cầu giải quyết.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H, bị đơn anh Châu Tấn T vắng mặt;

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi vụ án thụ lý, quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ theo trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự;

+ Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Châu Tấn T;

Về con chung: Không đặt ra giải quyết;

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết;

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

+ Về kiến nghị khắc phục: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 14/8/2019 chị Nguyễn Thị H, anh Châu Tấn T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh T.

[2] Về hôn nhân: Chị H, anh T chung sống như vợ chồng từ tháng 10 năm 2018 đến nay có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật, nhưng không đăng ký kết hôn nên việc chung sống giữa chị H, anh T không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Nay chị H yêu cầu ly hôn áp dụng khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Châu Tấn T.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Châu Tấn T không có con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Châu Tấn T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 14, 15, 53 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ, chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Châu Tấn T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0006396 ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Chị Nguyễn Thị H và anh Châu Tấn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- PKTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn.(L).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Na